

Bản án số: 26/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 20-3-2023

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Trường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mai Thương

2. Bà Nguyễn Thị Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 20 tháng 3 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2023/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 01 năm 2023; về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 13 tháng 3 năm 2023; giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị Quỳnh Giao, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Số nhà 57, đường số 5, tổ 3, thôn 5, xã Sùng Nhơn, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

2. *Bị đơn:* Anh Lê Ngọc Sơn, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Số 136, đường số 6, tổ 4, thôn 6, xã Sùng Nhơn, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

3. *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:* Ông Trần Phát Tài, sinh năm 1991. Là Luật sư - Thuộc Chi nhánh Văn phòng Luật sư Phú Nhân An - Đoàn

Luật sư Thành Phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: F12/2, đường lô III, ấp 6, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa có mặt các đương sự và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Quỳnh Giao, anh Lê Ngọc Sơn tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào năm 1999, tại UBND xã Sùng Nhơn, huyện Đức Linh. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Sơn thường xuyên chửi bới, đánh đập chị Giao. Trước đây, do thương con và muốn giữ gìn hạnh phúc gia đình nên chị Giao đã nhiều lần bỏ qua, thế nhưng anh Sơn vẫn không thay đổi. Bản thân chị Giao từng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nhưng vì muốn níu kéo cuộc sống hôn nhân, nên chị Giao đã rút đơn về chung sống lại với anh Sơn. Thế nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn không thể hòa hợp. Bản thân chị Giao đã cố gắng thay đổi để chung sống hạnh phúc nhưng không có kết quả, nên chị Giao anh Sơn đã sống ly thân. Hiện nay chị Giao không còn tình cảm với anh Sơn nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống chị Giao, anh Sơn có 02 người con chung là Lê Thị Ngọc Hoài, sinh năm 2000; Lê Ngọc Hạo Nhiên, sinh ngày 15/8/2008. Khi ly hôn chị Giao có nguyện vọng nuôi cháu Nhiên, không yêu cầu anh Sơn phải cấp dưỡng tiền nuôi con; còn cháu Hoài đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động nên chị Giao không có yêu cầu gì. Bản thân chị Giao hiện nay đang làm nghề buôn bán hàng tại chợ, bình quân mỗi ngày thu nhập 1.000.000 đồng, ngoài ra chị Giao không có khoản thu nhập nào khác. Kể từ khi ly thân cho đến nay chị Giao đang sống chung với cha mẹ ruột.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Giao không yêu cầu tòa án giải quyết.

Theo hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân, về con chung anh Sơn thống nhất như phần trình bày của chị Giao. Anh Sơn thừa nhận quá trình chung sống anh có ghen tuông, nghi ngờ chị

Giao có quan hệ bất chính với người khác nên anh có đánh đập, chửi bới chị Giao. Hiện nay anh Sơn không còn tình cảm với chị Giao, nhận thấy vợ chồng không thể tiếp tục chung sống nên anh Sơn đồng ý ly hôn.

Khi ly hôn anh Sơn có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nhiên cho đến khi thành niên và yêu cầu chị Giao phải cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng là 3000.000 đồng. Đối với cháu Hoài đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động nên anh Sơn không có yêu cầu gì. Anh Sơn hiện nay làm nghề nông, ngoài ra còn làm thêm bình quân mỗi tháng thu nhập 20.000.000 đồng.

Về tài sản chung, nợ chung: Tại văn bản thay đổi ý kiến tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13/02/2023 cũng như tại phiên tòa anh Sơn đề nghị Tòa án giải quyết chia tài sản chung và nghĩa vụ trả nợ.

Trong phần tranh luận:

Bị đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn cho rằng bản thân chị Giao hiện nay không có nghề nghiệp, chỗ ở ổn định nên không đủ điều kiện để nuôi con, đề nghị Tòa án giao cháu Lê Ngọc Hạo Nhiên, sinh ngày 15/8/2008 cho anh Sơn trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Nguyên đơn cho rằng bản thân anh Sơn không có nghề nghiệp, quá trình chung sống chị Giao là người lo kinh tế gia đình; bản thân chị Giao từ trước đến nay có nghề buôn bán ổn định, đối với chỗ ở sau khi ly thân đến nay chị Giao về ở với cha mẹ ruột, còn tài sản chung với anh Sơn là chưa chia, chứ không phải không có chỗ ở ổn định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Bị đơn anh Lê Ngọc Sơn, sinh năm 1976 có nơi cư trú tại thôn 6, xã Sùng Nhơn, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận nên việc khởi kiện của nguyên đơn là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn chị Phan Thị Quỳnh Giao khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và tranh chấp quyền nuôi con với bị đơn anh Lê Ngọc Sơn. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án số 10/TB-TLVA, ngày

05/01/2023 cho các đương sự và trước thời điểm Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 06/02/2023 bị đơn anh Lê Ngọc Sơn không có đơn khởi kiện phản tố, nguyên đơn không có đơn khởi kiện bổ sung. Do đó, quan hệ pháp luật cần giải quyết là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Vụ án không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng Dân sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh không tham gia phiên tòa.

[4] Chị Phan Thị Quỳnh Giao, anh Lê Ngọc Sơn tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vào ngày 26/3/1999, sổ vào sổ 106, quyển số 01 tại Ủy ban nhân dân xã Sùng Nhơn, huyện Đức Linh đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[5] Sau khi kết hôn chị Giao, anh Sơn chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Sơn thường xuyên kiểm chuyện gây gổ, đánh đập chị Giao. Mặc dù chị Giao đã nhiều lần giải thích, khuyên bảo anh Sơn thay đổi để chung sống hạnh phúc, nhưng không có kết quả. Do cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, chị Giao không còn tình cảm với anh Sơn nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Quá trình làm việc cũng như tại phiên tòa anh Sơn thừa nhận cuộc sống vợ chồng thời gian qua có nảy sinh mâu thuẫn. Bản thân anh có ghen tuông, nghi ngờ và đánh đập chị Giao. Anh Sơn cũng thừa nhận hiện nay anh Sơn và chị Giao đã sống ly thân, quá trình ly thân vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc gì nhau. Bản thân anh Sơn không còn tình cảm với chị Giao nên đồng ý ly hôn.

Điều này chứng tỏ tình trạng mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa chị Giao và anh Sơn đã kéo dài và trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ đó, Hội đồng xét xử thấy cần xử cho chị Giao được ly hôn với anh Sơn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[6] Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị Giao và anh Sơn đều thừa nhận anh chị có hai người con chung là Lê Thị Ngọc Hoài, sinh năm 2000; Lê Ngọc Hạo Nhiên, sinh ngày 15/8/2008. Khi ly hôn chị Giao, anh Sơn chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết quyền nuôi con đối với cháu Nhiên, còn cháu Hoài đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động nên các bên không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Căn cứ Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử chỉ xem xét đến quyền nuôi con Lê Ngọc Hạo Nhiên, sinh ngày 15/8/2008.

[7] Quyền yêu cầu nuôi con của các bên là chính đáng. Tuy nhiên, việc giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng thì cần căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt và xem xét nguyện vọng của con cũng như điều kiện thực tế của người trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, cháu Nhiên là nữ, hiện nay trên 7 tuổi, tại bản khai (bút lục 27) thể hiện cháu có nguyện vọng ở với chị Giao. Do đó, cần giao cháu Nhiên cho chị Giao trực tiếp nuôi dưỡng nhằm giúp cháu phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần cũng như về mặt tâm, sinh lý là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[8] Chị Giao không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về tài sản chung, nghĩa vụ trả nợ: Như nhận định tại mục [2] mặc dù bị đơn anh Sơn có yêu ý kiến yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia tài sản chung và giải quyết về nghĩa vụ trả nợ. Thế nhưng tại đơn khởi kiện, cũng như trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn không có yêu cầu Tòa án giải quyết; Mặc dù tại Văn bản thay đổi ý kiến tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13/02/2023 anh Sơn có ý kiến phân chia tài sản sung và giải quyết nghĩa vụ trả nợ, nhưng anh Sơn không có đơn khởi kiện phản tố, tại phiên tòa anh Sơn nộp cho Hội đồng xét xử đơn khởi kiện phản tố. Tuy nhiên, căn cứ khoản 3 Điều 200 Bộ luật tố tụng dân sự thì bị đơn có yêu cầu phản tố phải thực hiện trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, các đương sự có quyền khởi kiện bằng vụ án khác để được Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định.

[10] Chị Giao phải chịu án phí ly hôn.

[11] Các đương sự đều có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 5; Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 203; Khoản 2 Điều 227; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; khoản 2 Điều 81;

khoản 3 Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phan Thị Quỳnh Giao.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phan Thị Quỳnh Giao được ly hôn với anh Lê Ngọc Sơn.

Giấy chứng nhận kết hôn đăng ký ngày 26/3/1999, số vào sổ 106, quyển số 01 tại Ủy ban nhân dân xã Sùng Nhơn, huyện Đức Linh hết hiệu lực, kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. *Về con chung:* Giao cho chị Phan Thị Quỳnh Giao được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục người con chung Lê Ngọc Hạo Nhiên, sinh ngày 15/8/2008.

Anh Lê Ngọc Sơn có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con không ai được ngăn cản. Trường hợp anh Sơn lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Giao có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Sơn.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. *Về án phí:* Chị Phan Thị Quỳnh Giao phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0012733 ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Linh. Chị Giao đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đức Linh;
- UBND Sùng Nhơn, huyện Đức Linh;
- C.C Thi hành án DS.h. Đức Linh;
- Các đương sự;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn;
- Lưu HS, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đình Trường